

Số: 66/2021/QĐST-HNGĐ

Việt Yên, ngày 05 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 82/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá Th, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 82/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá Th, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Bá Th

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Bá T sinh ngày 03/6/2017, anh Nguyễn Bá Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bá H1 sinh ngày 05/8/2014. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H, anh Th được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở chị H, anh Th thực hiện quyền này.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0000366 ngày 14/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Xác nhận chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả chị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0000366 ngày 14/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã T (Giấy ĐKKH số 110 ngày 31/12/2013);
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đỗ Thị Tuyết